**TRƯỜNG THCS THẠCH BÀN**

**MỤC TIÊU - MA TRẬN**

ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ I. NĂM HỌC 2022 -2023

**Môn: NGỮ VĂN 6**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:**

- Củng cố kiến thức về các thể loại văn bản đọc, kiểu bài viết, kiến thức về tiếng Việt đã học ở bài 3: *Yêu thương và chia sẻ*; bài 4: *Quê hương yêu dấu*

- Kiểm tra khả năng vận dụng những kiến thức và kĩ năng đã học một cách tổng hợp toàn diện theo nội dung cách thức kiểm tra, đánh giá mới

**2. Về năng lực:**

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ngôn ngữ

**3. Về phẩm chất**

- Nghiêm túc, trung thực khi làm bài kiểm tra

**II. MA TRẬN ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn | **6** | **1\*** | **2** | **1\*** | **0** | **1** | **0** |  | **60** |
| Thơ lục bát |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ lục bát. |
| **Tổng** | | | ***1,5*** | ***1,5*** | ***0,5*** | ***2,5*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | **30%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**III. BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

**ĐỀ 601**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ**  **nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ lục bát | **Nhận biết:**  - Nêu được ấn tượng chung về văn bản.  **-** Nhận biết được thể thơ, số tiếng, số dòng, vần, nhịp của bài thơ lục bát.  - Nhận diện được các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ.  - Chỉ ra được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.  - Nhận ra từ đa nghĩa và từ đồng âm; các biện pháp tu từ, mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ  **Thông hiểu**:  - Nêu được chủ đề của bài thơ, cảm xúc chủ đạo của nhân vật trữ tình trong bài thơ.  - Nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ.  **Vận dụng:**  - Trình bày được suy nghĩ, tình cảm và trách nhiệm của bản thân được gợi ra từ văn bản. | 6 TN  1TL\* | 2TN  1TL\* | 1TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; sử dụng ngôi kể thứ nhất để chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **6TN** | **2TN**  **1TL** | **1 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***30*** | ***30*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

**ĐỀ 602**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ**  **nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn | **Nhận biết:**  **-** Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật.  - Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba.  - Nhận ra từ đa nghĩa và từ đồng âm, biện pháp tu từ  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện.  - Nêu được chủ đề của văn bản.  - Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện thể hiện qua ngôn ngữ, giọng điệu.  - Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.  - Nêu được tác dụng của các biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản.  **Vận dụng**:  - Trình bày được suy nghĩ, tình cảm do văn bản gợi ra. | 6 TN  1TL\* | 2TN  1TL\* | 1TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; sử dụng ngôi kể thứ nhất để chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **6TN** | **2TN**  **1TL** | **1TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***30*** | ***30*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BAN GIÁM HIỆU**  **duyệt**  **Khúc Thị Mỹ Hạnh** | **TTCM**  **Nguyễn Thị Tuyết** | **NHÓM TRƯỞNG**  **Lê Thị Thúy Ngoan** |